

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Luật Thủy lợi năm 2017 và Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ đã quy định các chính sách hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước; đồng thời tại điểm a khoản 1 Điều 11 của Nghị định số 77/2018/NĐ-CP quy định Hội đồng nhân dân cấp tỉnh “Ban hành quy định cụ thể mức hỗ trợ của từng chính sách theo khả năng cân đối của ngân sách và bố trí kinh phí hàng năm để thực hiện các chính sách theo quy định của Nghị định này”.

Tại điểm a khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định: “Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.”

Như vậy, việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai là đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và là cơ sở để triển khai thực hiện thống nhất các chính sách hỗ trợ theo Nghị định số 77/2018/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh.

2. Cơ sở thực tiễn

Trước khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) ban hành Nghị quyết số 107/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Hội đồng nhân dân tỉnh Bình

Định (trước sắp xếp) ban hành Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 và Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Nghị quyết số 318/NQ-HĐND ngày 24/4/2026 Quyết định bãi bỏ các Nghị quyết do HĐND tỉnh Gia Lai, tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường. Theo đó, bãi bỏ các nghị quyết nêu trên.

Đến nay, tỉnh Gia Lai chưa ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện các chính sách này trên địa bàn tỉnh. Để thực hiện thống nhất chính sách hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước, phù hợp với Nghị định số 77/2018/NĐ-CP của Chính phủ và thực tiễn tại địa phương, tạo cơ sở pháp lý để huy động nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp bền vững, đáp ứng yêu cầu tái cơ cấu nông nghiệp, gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Gia Lai thì việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách trên là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Cụ thể hóa quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Quy định cụ thể mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với từng vùng, từng đối tượng; tạo động lực khuyến khích ứng dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp, gắn với xây dựng nông thôn mới và nâng cao năng lực phòng, chống hạn hán, thiên tai năm 2026.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

Tuân thủ theo trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 10/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 187/2025/NĐ-CP.

Theo đúng quy định Luật Thủy lợi năm 2017, Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ và phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Trên cơ sở Văn bản số 7787/UBND-NNMT ngày 11/6/2026 của UBND tỉnh về việc triển khai chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp nghe báo cáo về định hướng phát triển 02 Công ty thủy lợi, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tổ chức dự thảo Tờ trình, Nghị quyết và có Văn bản số 6440/SNNMT-TL ngày 13/6/2026, số 6613/SNNMT-TL ngày 17/6/2026 gửi các đơn vị liên quan để lấy ý kiến hoàn thiện dự thảo.

Ngày 02/7/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh có Tờ trình số 1010/TTr-UBND trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Sau khi tổng hợp ý kiến góp ý của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường; Sở Nông nghiệp và Môi trường đã nghiên cứu tiếp thu, chỉnh sửa, giải trình, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết và có Văn bản số 6914/SNNMT-TL ngày 24/6/2026 đề nghị Sở Tư pháp thẩm định. Ngày 01/7/2026, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết tại Báo cáo số 635/BC-STP. Trên cơ sở đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Báo cáo số /BC-SNNMT ngày /7/2026 giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định.

Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai, bao gồm: Hỗ trợ đầu tư xây dựng mới công trình tích trữ nước; hỗ trợ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước; hỗ trợ kiên cố kênh mương.

1.2. Đối tượng áp dụng

Các tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân là thành viên của tổ chức thủy lợi cơ sở (sau đây gọi là tổ chức, cá nhân) có liên quan trong đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai; các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 07 Điều, Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Mức hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước

Điều 4. Mức hỗ trợ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước

Điều 5. Mức hỗ trợ đầu tư kiên cố kênh mương

Điều 6. Kinh phí thực hiện

Điều 7. Điều khoản thi hành

3. Nội dung cơ bản

3.1. Mức hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước.

a) Đối với các xã, phường vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền: Tổ chức thủy lợi cơ sở đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước được hỗ trợ 100% chi phí thiết kế và chi phí máy thi công.

b) Đối với các xã, phường còn lại: Tổ chức thủy lợi cơ sở đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước được hỗ trợ 90% chi phí thiết kế và chi phí máy thi công.

3.2. Mức hỗ trợ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

a) Đối với các xã, phường vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh

- Hỗ trợ 50% chi phí vật liệu, máy thi công và thiết bị để đầu tư xây dựng hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn, mức hỗ trợ không quá 40 triệu đồng/ha;

- Hỗ trợ 50% chi phí để san phẳng đồng ruộng, mức hỗ trợ không quá 10 triệu đồng/ha.

b) Đối với các xã, phường còn lại

- Hỗ trợ 40% chi phí vật liệu, máy thi công và thiết bị để đầu tư xây dựng hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn, mức hỗ trợ không quá 30 triệu đồng/ha;

- Hỗ trợ 40% chi phí để san phẳng đồng ruộng, mức hỗ trợ không quá 08 triệu đồng/ha.

c) Mức hỗ trợ đầu tư kiên cố kênh mương

Thực hiện theo Nghị quyết số 13/2026/NQ-HĐND ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chính sách hỗ trợ kiên cố hóa kênh mương, kênh mương nội đồng giai đoạn 2026 – 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

d) Kinh phí thực hiện và cơ chế hỗ trợ

- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác.

- Cơ chế hỗ trợ: Hỗ trợ sau đầu tư (khi khối lượng công việc đạt 60%, được giải ngân 50%. Khi khối lượng công việc đạt 100%, được giải ngân 100%).

- Cơ cấu nguồn vốn hỗ trợ: Đối với các xã, phường vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh: Ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh hỗ trợ 80%, ngân sách xã, phường hỗ trợ 20%. Đối với các xã, phường còn lại: Ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh hỗ trợ 50%, ngân sách xã, phường hỗ trợ 50%.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

1. Nguồn nhân lực để thi hành Nghị quyết

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Nguồn kinh phí thực hiện

- Ngân sách trung ương hỗ trợ địa phương thực hiện chính sách thông qua chương trình, dự án trực tiếp hoặc lồng ghép các chương trình, dự án có liên quan

- Ngân sách tỉnh, ngân sách xã, phường và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương.

3. Thời gian dự kiến trình thông qua Nghị quyết

Trình Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026, HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo: Dự thảo Nghị quyết; Báo cáo thẩm định dự thảo Nghị quyết số 635/BC-STP ngày 01/7/2026 của Sở Tư pháp; bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương; báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định; các tài liệu khác có liên quan)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế ngân sách – HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- CVP, PVP NNMT;
- Các Sở: Tài chính; Tư pháp; Nông nghiệp và Môi trường;
- Lưu: VT, N6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**